

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HS-ST
Ngày 04/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Văn Tư

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Văn Tiến

2. Ông Vũ Xuân Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Lộc- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Bé Thị Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2019, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2019/HSST, ngày 22 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Hà Trần K, sinh ngày 08/8/1981 tại tỉnh Bắc Kạn; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: tổ A, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Nam H; con bà Nông Thị K1; Có vợ là Nguyễn Đặng Quỳnh M và có 02 con (con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017); Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 22/3/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; Nhân thân: Ngày 19/11/2001, bị UBND tỉnh Bắc Kạn quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn là 24 tháng.

Bị cáo tại ngoại tại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:** Ông Lê Huy T sinh năm 1986, Trú tại: tổ B, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn; (vắng mặt).

***Người làm chứng:** Ông Vũ Đức T1 sinh năm 1974, Trú tại: tổ C, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h40 ngày 12/8/2018, Công an phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn tiếp nhận sự việc với nội dung ông Lê Huy T phát hiện Hà Trần K đang ở trong ngôi nhà đang xây dựng của ông T thuộc tổ B, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Ông Lê Huy T hỏi Hà Trần K về chiếc quạt điện và K thừa nhận trước đó được lấy trộm 01 chiếc quạt điện trong ngôi nhà đang xây của ông Lê Huy T. Hà Trần K sau đó đưa anh T đi lấy lại chiếc quạt, nhưng khi đi đến khu vực trụ sở Công an phường Đ, thành phố Bắc Kạn, K đã vào Công an phường Đ để trình báo sự việc. Sau khi tiếp nhận sự việc, Công an phường Đ đã phối hợp với Công an phường P xác minh ban đầu sau đó chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn để điều tra theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, Hà Trần K khai nhận: khoảng 19h00 ngày 12/8/2018, K đi bộ từ nhà của mình đến nhà ông Vũ Đức T1, trú tại tổ C, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn để trả chiếc kim K đã mượn của ông T1 trước đó. Khi đi đến khu vực tổ B, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn, K nhìn thấy ngôi nhà của ông Lê Huy T đang xây dựng, không có ai trông coi nên K đã đi vào trong ngôi nhà mục đích tìm túi nilon để đựng dịch tiêm và bơm tiêm K mang cho ông Vũ Đức T1. Vào bên trong ngôi nhà, K nhìn thấy 01 chiếc quạt điện màu nâu, cánh quạt màu vàng, cao khoảng 60cm, phần đế quạt có chữ điện cơ TICO, lồng bảo vệ cánh quạt có chữ SENKO được để trong 01 gian phòng của ngôi nhà nên K đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc quạt điện trên. Sau đó, K mang chiếc quạt ra khỏi ngôi nhà và tiếp tục đi bộ đến nhà ông Vũ Đức T1.

Đến nơi, K đã gặp và nói với ông Vũ Đức T1 về việc K cho ông T1 chiếc quạt điện trên nhưng ông T1 không lấy. Quá trình kiểm tra chiếc quạt vừa lấy được, K phát hiện đã bị rơi chiếc kim mang theo để trả ông Vũ Đức T1 nên K đã để lại chiếc quạt tại sân nhà ông Vũ Đức T1 rồi đi bộ quay lại ngôi nhà đang xây của ông Lê Huy T bằng đường cũ. Khi K đang ở bên trong ngôi nhà thì bị ông Lê Huy T phát hiện. K thừa nhận hành vi trước đó đã lấy trộm chiếc quạt điện của ông Lê Huy T. Ông Lê Huy T sau đó yêu cầu K dẫn đến chỗ đã giấu chiếc quạt điện nói trên. Do sợ bị đánh nên K đã nói dối là chiếc quạt đang ở gần khu vực Công ty cổ phần S Bắc Kạn thuộc tổ A, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Quá trình dẫn ông Lê Huy T đi lấy chiếc quạt điện, khi đi đến khu vực trụ sở Công an phường Đ, K đã vào Công an phường trình báo sự việc.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 25/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bắc Kạn, kết luận: 01 (một) chiếc quạt điện màu vàng cam cao khoảng 60cm, phần đế quạt có chữ điện cơ TICO, lồng bảo vệ có chữ SENKO đã qua sử dụng. Trị giá tài sản là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. *Tại Cáo trạng số 02/CT-VKSTPBK ngày 21/01/2019 của VKSND thành phố Bắc Kạn truy tố bị cáo Hà Trần K về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:*

*Tuyên bố bị cáo Hà Trần K phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng: điểm h, s khoản 1 + khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56, khoản 5 Điều 65; điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt: bị cáo Hà Trần K từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù và tổng hợp hình phạt với bản án số 07/2018/HSST ngày 22/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

*Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 01 chiếc quạt điện màu nâu, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn đã trả lại cho ông Lê Huy T là đúng quy định của pháp luật.

- Tịch thu tiêu hủy: 07 (bảy) ống thủy tinh; 05 (năm) bom tiêm; 01 (một) con dao tem; 01 (một) đèn pin màu nâu; 01 (một) kìm bằng kim loại đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn cây gỗ.

*Về trách nhiệm dân sự: Không.

*Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, mong Hội đồng xét xử xem xét xử với mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hà Trần K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Hà Trần K đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích (đang trong thời gian thử thách án treo) thì ngày 12/8/2018, Hà Trần K lại thực hiện hành vi lén lút lấy

trộm 01 chiếc quạt điện trị giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) của ông Lê Huy T để tại ngôi nhà đang xây ở tổ B, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Hành vi nêu trên của Hà Trần K đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, ảnh hưởng đến trật tự trị an của địa phương.

[3] Hành vi nêu trên của Hà Trần K đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Điều luật có nội dung:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a)...

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;”

Cáo trạng số 02/CT-VKSTP ngày 21/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là cố ý, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác; làm mất trật tự trị an tại địa phương, cần được xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là: Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Người phạm tội ra đầu thú; bị cáo có mẹ đẻ được tặng thưởng Huân chương lao động và Bằng khen; Bố đẻ được tặng Bằng khen và Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng. Tại bản án số 07/2018/HSST ngày 22/3/2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*”, bị cáo phạm tội lần này đang trong thời gian thử thách nên bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án này.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là không lớn, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tuy nhiên vì bị cáo đã có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích và bị cáo còn là đối tượng nghiện chất ma túy, do vậy theo quy định của pháp luật thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo trong một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Hình phạt bổ sung : Xét bị cáo nghiện chất ma túy, không có tài sản, thu nhập nên không áp dụng.

[7] Về vật chứng trong vụ án:

Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Kạn đã trả lại 01 chiếc quạt điện cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Lê Huy T là phù hợp.

Đối với các vật chứng sau: 07 (bảy) ống thủy tinh; 05 (năm) bơm tiêm; 01 (một) con dao tem; 01 (một) đèn pin màu nâu; 01 (một) kìm bằng kim loại đã qua sử dụng; 01 (đoạn) cây gỗ, tất cả đều không có giá trị sử dụng, bị cáo không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hà Trần K phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

*Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, s khoản 1 + khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

-Xử phạt: bị cáo Hà Trần K 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

*Áp dụng: khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự buộc Hà Trần K phải chấp hành hình phạt 06 (sáu) tháng tù của bản án số 07/2018/HSST ngày 22/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

*Áp dụng: Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc Hà Trần K phải chấp hành hình phạt chung là 15 (mười năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 07 (bảy) ống thủy tinh gồm 03 (ba) ống có chữ “Dung dịch tiêm Dimedrol” màu xanh trên vỏ ngoài, 04(bốn) ống có chữ “Dung dịch tiêm Dimedrol” màu đỏ trên vỏ ngoài. Trong đó có 06 (sáu) ống còn nguyên có chứa dung dịch ở trong, 01 ống đã bị vỡ không chứa dung dịch.

+ 05 (năm) bơm tiêm chưa sử dụng. Trong đó có 04 (bốn) bơm tiêm còn nguyên vẹn, 01 (một) bơm tiêm đã bị gãy.

+ 01 (một) con dao tem đã qua sử dụng được đặt trong túi nilon có dòng chữ “one Ste” trên vỏ ngoài.

+ 01 (một) đèn pin màu nâu có nút bấm màu xanh, đã qua sử dụng, dài khoảng 11cm, đường kính khoảng 2,5 cm.

+ 01 (một) kìm bằng kim loại đã qua sử dụng, cán kìm bọc nhựa cứng màu đen vàng cam.

+ 01 (đoạn) cây gỗ đường kính khoảng 07 cm, dài 1,3m.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/02/2019 giữa Công an thành phố Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hà Trần K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND thành phố Bắc Kạn (01b);
- Công an thành phố Bắc Kạn (02b);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn (Khi án có hiệu lực - 01b);
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng (01b);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Văn Tư